

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ E-ĐKCT phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

E-ĐKC 1.3	Chủ đầu tư: Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia (EVNNPT) Số 27 ngách 68/37 đường Cầu Giấy, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội, Việt Nam; Điện thoại: 84-24 2222 6666 Fax: 84-24 2220 4455
E-ĐKC 1.5	Địa điểm cung cấp dịch vụ là: TBA 500kV Tây Ninh 1: được xây dựng trên khu đất thuộc xã Đôn Thuận, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.
E-ĐKC 1.11	Nhà thầu: _____ [<i>ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu</i>].
E-ĐKC 2.2 (i)	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: <ul style="list-style-type: none">- Thông báo KQLCNT;- Biên bản đối chiếu tài liệu;- Biên bản hoàn thiện hợp đồng;- E- HSDT, E- HSMT;- Bảng giá phí bảo hiểm;- Các điều khoản bổ sung;- Quy tắc bảo hiểm. Các phụ lục bổ sung hợp đồng được ký kết (nếu có).
E-ĐKC 4.1	Các thông báo cần gửi về Chủ đầu tư theo địa chỉ dưới đây: <ul style="list-style-type: none">- Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia (EVNNPT) Số 27 ngách 68/37 đường Cầu Giấy, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội, Việt Nam; Điện thoại: 84-24 2222 6666 Fax: 84-24 2220 4455.- Ban QLDA các công trình điện miền Nam – Chi nhánh Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia; 610 Võ Văn Kiệt - P.Cầu Ông Lãnh- TP. Hồ Chí Minh-Việt Nam;

	<p>Điện thoại: 028.22103770 Fax: 028.38361096.</p> <p>Địa chỉ email: vanthuspmb@gmail.com.</p>
E-ĐKC 5.2	<p>- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% giá hợp đồng.</p> <p>Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải có hiệu lực cho đến khi các bên hoàn thành nghĩa vụ theo hợp đồng</p> <p>+ Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày phát hành bảo lãnh hoặc ngày hợp đồng có hiệu lực (tùy điều kiện nào đến trước) cho đến hết ngày thứ 28 sau khi Bên B hoàn thành tất cả công việc, nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong Hợp đồng. Trường hợp bảo đảm thực hiện hợp đồng hết hiệu lực trước ngày quy định nêu trên nhưng Bên B vẫn chưa hoàn thành nghĩa vụ hợp đồng, Bên B sẽ chịu trách nhiệm gia hạn hiệu lực Bảo đảm thực hiện hợp đồng và thanh toán chi phí cho việc gia hạn này.</p> <p>+ Trường hợp Bên B là nhà thầu liên danh thì từng thành viên phải nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Bên A, mức bảo đảm tương ứng với phần giá trị hợp đồng mà mỗi thành viên thực hiện. Nếu Liên danh có thỏa thuận nhà thầu đứng đầu liên danh nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng thì nhà thầu đứng đầu liên danh nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng với giá trị là 3 phần trăm (%) giá trị của hợp đồng cho Bên A và từng thành viên liên danh phải nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng cho nhà thầu đứng đầu liên danh tương ứng với giá trị hợp đồng do mình thực hiện.</p>
E-ĐKC 5.4	<p>Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: 20 ngày kể từ ngày kết thúc hợp đồng và các bên đã hoàn thành nghĩa vụ và trách nhiệm của mình theo hợp đồng</p>
E-ĐKC 6.1	<p>Danh sách nhà thầu phụ: Không áp dụng</p>
E-ĐKC 6.2	<p>Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 0% giá hợp đồng [<i>Hệ thống trích xuất theo Mục 27.2 E-CDNT</i>].</p>
E-ĐKC 6.4	<p>Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ: Không áp dụng</p>
E-ĐKC 10.1	<p>Loại hợp đồng: Tỷ lệ phần trăm.</p>

<p>E-ĐKC 10.2</p>	<p>1. Giá hợp đồng: theo tỷ lệ phần trăm giá trị công trình xây dựng /hạng mục công trình</p> <p>2. Phí bảo hiểm ⁽³⁾</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá trị phí bảo hiểm là: - Phí bảo hiểm trước thuếVNĐ - Thuế VAT (ghi ...%) :VNĐ - Tổng phí bảo hiểm sau thuế:VNĐ <p><i>(Bằng chữ: đồng)</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ phí bảo hiểm tương ứng (.....% trên Số tiền bảo hiểm (chưa bao gồm ...% VAT)):% <p><i>⁽³⁾: (Phí bảo hiểm nêu trên đã bao gồm ...% thuế GTGT, toàn bộ các khoản phí bảo hiểm thiệt hại vật chất, phụ phí bảo hiểm cho rủi ro lũ lụt, bão, rủi ro động đất, lún sụt, phụ phí cho các Điều khoản bổ sung và tất cả các phụ phí, chi phí liên quan khác).</i></p> <p><i>(Phí bảo hiểm này là giá trị tạm tính. Giá trị cuối cùng sẽ được điều chỉnh theo Số tiền bảo hiểm thực tính như nội dung nêu trên).</i></p> <p>Quyết toán phí bảo hiểm</p> <p><i>[theo Thông tư quy định của Bộ tài chính có hiệu lực tại thời điểm ký kết hợp đồng]</i></p>
<p>E-ĐKC 11</p>	<p>Điều chỉnh thuế: _ Được phép áp dụng điều chỉnh thuế.</p> <p>Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời Nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch của chính sách về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.</p>
<p>E-ĐKC 12.1</p>	<p>Tạm ứng: Không áp dụng</p>
<p>E-ĐKC 13.1</p>	<p>Phương thức thanh toán: Chuyển khoản qua Ngân hàng, Bên B chịu phí chuyển tiền.</p> <p>Thời hạn thanh toán:</p>

Phí bảo hiểm được Bên mua bảo hiểm thanh toán cho Doanh nghiệp bảo hiểm trong vòng 14 ngày làm việc kể từ ngày Bên mua bảo hiểm nhận được đầy đủ hồ thanh toán từ Doanh nghiệp theo 03 kỳ như sau:

- Kỳ 1: 50% tổng phí bảo hiểm (bao gồm cả thuế GTGT) được thanh toán trong vòng 14 ngày làm việc kể từ ngày hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực và Doanh nghiệp bảo hiểm cung cấp cho Bên mua bảo hiểm các chứng từ sau:

- + Công văn đề nghị thanh toán phí bảo hiểm.
- + Giấy chứng nhận bảo hiểm.
- + Thông báo xác nhận thu xếp tái bảo hiểm (nếu có).
- + Hóa đơn VAT (theo quy định và phải ghi rõ tên dự án) tương ứng số tiền thanh toán.
- + Bảo lãnh thực hiện hợp đồng.

- Kỳ 2: 40% tổng phí bảo hiểm (bao gồm cả thuế GTGT) được thanh toán trong vòng 14 ngày làm việc kể từ ngày Doanh nghiệp bảo hiểm cung cấp cho Bên mua bảo hiểm các chứng từ sau:

- + Công văn đề nghị thanh toán phí bảo hiểm.
- + Biên bản xác nhận công trình đã đưa vào vận hành giữa Đại diện chủ đầu tư và Doanh nghiệp bảo hiểm.
- + Quyết toán hợp đồng: Hợp đồng sẽ được quyết toán trong vòng 1 tháng căn cứ vào giá trị quyết toán xây dựng hoàn thành của dự án (phần phải mua bảo hiểm bắt buộc).
- + Hóa đơn VAT (theo quy định và phải ghi rõ tên dự án) tương ứng số tiền thanh toán.

- Kỳ 3: 10% tổng phí bảo hiểm (bao gồm cả thuế GTGT) được thanh toán sau khi kết thúc thời hạn bảo hiểm công trình trên cơ sở Quyết toán hợp đồng xây dựng được các cấp có thẩm quyền phê duyệt và Doanh nghiệp bảo hiểm cung cấp cho Bên mua bảo hiểm các chứng từ sau:

- + Công văn đề nghị thanh toán phí bảo hiểm.
- + Thanh lý hợp đồng: Hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng (hoặc biên bản xác nhận số liệu để kết thúc hợp đồng) trong vòng

	<p>10 ngày làm việc kể từ ngày hết thời hạn bảo hiểm 24 tháng cho công tác bảo hành công trình.</p> <p>+ Hóa đơn VAT (theo quy định và phải ghi rõ tên dự án) tương ứng số tiền thanh toán.</p>
E-ĐKC 13.2	Giảm trừ thanh toán: Không áp dụng
E-ĐKC 15	<p>vi phạm hợp đồng : Áp dụng.</p> <p>Trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Mục 16 E-ĐKC, nếu Nhà thầu không thực hiện một phần hay toàn bộ nội dung công việc theo đúng thời hạn đã nêu trong hợp đồng thì Chủ đầu tư có thể khấu trừ vào giá hợp đồng một khoản tiền phạt tương ứng với : 1%/tuần cho đến khi nội dung công việc đó được thực hiện. Chủ đầu tư sẽ khấu trừ đến 12 % Khi đạt đến mức phạt tối đa, Chủ đầu tư có thể xem xét chấm dứt hợp đồng theo quy định tại Mục 19 E-ĐKC.</p> <p>Trường hợp không kịp thời khắc phục sai sót theo thông báo của Chủ đầu tư, Nhà thầu có trách nhiệm nộp tiền phạt thực hiện hợp đồng tương ứng với 100 % chi phí cần thiết để khắc phục sai sót.</p> <p>2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng.</p> <p>- Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế. Giá trị bồi thường 100% tổn thất theo kết quả giám định tổn thất (của Công ty giám định tổn thất được hai bên thống nhất) của từng vụ và tất cả các vụ trong suốt thời hạn bảo hiểm được các bên liên quan công nhận.</p> <p>Tổng giá trị bồi thường thiệt hại tối đa là 100% giá hợp đồng.</p>
E-ĐKC 17.1(c)	Các nội dung khác về sửa đổi hợp đồng: sẽ cụ thể trong quá trình hoàn thiện hợp đồng.
E-ĐKC 17.4	Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 0% % <i>[nêu tỷ lệ thanh toán, thường không quá 50%]</i> giá trị giảm giá hợp đồng.
E-ĐKC 18 (e)	Các trường hợp khác: sẽ cụ thể trong quá trình hoàn thiện hợp đồng

E-ĐKC 20.1	<p>Chủ đầu tư thực hiện đánh giá chất lượng dịch vụ phi tư vấn theo nguyên tắc và cách thức như sau:</p> <p>Các Nhà thầu sẽ được theo dõi và đánh giá uy tín hàng năm thông qua các hợp đồng do nhà thầu thực hiện. Kết quả đánh giá chất lượng nhà thầu hàng năm do Tập Đoàn Điện Lực Việt Nam phê duyệt được đăng tải trên trang web https://dauthau.evn.com.vn là căn cứ để xác định uy tín nhà thầu trong quá trình lựa chọn nhà thầu.</p> <p>Thời hạn trách nhiệm đối với sai sót: Không áp dụng</p>
E-ĐKC 21.2	<p>Thời gian Nhà thầu thực hiện việc thay thế nhân sự: Trong vòng 07 ngày.</p>
E-ĐKC 22.2	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian để tiến hành hòa giải: 60 ngày - Giải quyết tranh chấp: <ul style="list-style-type: none"> Trường hợp không đạt được thỏa thuận giữa các bên, việc giải quyết tranh chấp thông qua hòa giải, hoặc đến cơ quan bảo vệ pháp luật Việt Nam can thiệp, cụ thể: Tòa án của cấp có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật. + Ngôn ngữ sử dụng trong Tố tụng là Tiếng Việt. + Quyết định của Tòa án được coi là phán quyết cuối cùng và có hiệu lực bắt buộc thi hành với cả hai bên, bên thua kiện sẽ chịu mọi chi phí. + Trong thời gian chờ đợi phân xử của Trọng tài kinh tế hoặc Tòa án, Bên bảo hiểm vẫn phải chịu trách nhiệm bảo hiểm theo hợp đồng, không vì lý do tranh chấp mà tạm ngừng trách nhiệm bảo hiểm theo hợp đồng. Nếu không thực hiện quy định trên thì Bên bảo hiểm phải bồi thường cho Bên mua bảo hiểm.